ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĂN QUAN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 289 /KH-UBND	*Văn Quan, ngày 11 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn Xã Văn Quan

Thực hiện Quyết định số 1790/QĐ-TTg ngày 16/9/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật số 12/2026/QH16, Kế hoạch số 391/KH-STP ngày 13/10/2026 của Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn về triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. UBND Xã Văn Quan ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật PBGDPL trên địa bàn xã, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; bảo đảm từ ngày 01/3/2027 các quy định của Luật PBGDPL được tổ chức thực hiện đầy đủ, thống nhất trên địa bàn xã.

c) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực điều chỉnh của Luật PBGDPL; kịp thời chuẩn bị các điều kiện về tổ chức, nhân lực, kinh phí và cơ chế phối hợp để thi hành Luật PBGDPL sát với điều kiện thực tiễn của xã.

2. Yêu cầu

a) Bám sát Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch của Sở Tư pháp chỉ cụ thể hóa các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của xã, bảo đảm phù hợp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị.

b) Xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả đầu ra; phát huy trách nhiệm người đứng đầu, tránh trùng lặp, hình thức hoặc giao nhiệm vụ vượt thẩm quyền.

c) Bảo đảm phối hợp thường xuyên, chặt chẽ giữa các phòng chuyên môn,

các đơn vị, tổ chức liên quan; gắn triển khai Luật PBGDPL với chuyển đổi số, truyền thông đa nền tảng và yêu cầu phục vụ người dân trên địa bàn xã.

d) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hhướng dẫn; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm tiến độ và hiệu quả thi hành Luật PBGDPL.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến phổ biến, giáo dục pháp luật để phù hợp với quy định của Luật PBGDPL

a) Tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành có nội dung liên quan đến phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã rà soát theo phạm vi quản lý, gửi kết quả về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, đề xuất xử lý theo thẩm quyền.

Chú trọng quy định về phối hợp, kinh phí, chính sách hỗ trợ, bảo đảm thống nhất với Luật PBGDPL và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; việc ban hành văn bản mới chỉ thực hiện khi có căn cứ pháp lý và yêu cầu thực tế.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2026

- Kết quả đầu ra: Danh mục văn bản được rà soát; báo cáo kết quả rà soát và đề xuất xử lý văn bản.

b) Nghiên cứu, đánh giá khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa và nhu cầu hỗ trợ công tác PBGDPL trên địa bàn xã.

- Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Khi phát sinh yêu cầu thực tiễn.

- Kết quả đầu ra: Báo cáo nghiên cứu, đề xuất; dự thảo văn bản quy phạm pháp luật của HĐND xã (nếu cần).

2. Tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai thi hành Luật PBGDPL và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành

a) Tổ chức quán triệt, phổ biến nội dung cơ bản của Luật PBGDPL và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc xã; lồng ghép trong các cuộc họp, hội nghị, sinh hoạt chuyên môn và hoạt động phù hợp tại tổ dân phố.

b) Căn cứ tài liệu, hướng dẫn của Sở Tư pháp, tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật PBGDPL bằng hình thức phù hợp với từng nhóm đối tượng; chú trọng người thuộc nhóm yếu thế, người gặp khó khăn trong tiếp cận thông tin pháp luật và các đối tượng đặc thù trên địa bàn.

c) Chủ động khai thác tài liệu, đề cương, nội dung hỏi - đáp, infographic và sản phẩm truyền thông do cơ quan có thẩm quyền cung cấp; bảo đảm nội dung tuyên truyền chính xác, dễ hiểu, thiết thực và phù hợp với tình hình địa phương.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã và các thôn.

- Thời gian thực hiện: Quý I, quý II năm 2027; tiếp tục thực hiện thường xuyên trong các năm tiếp theo.

- Kết quả đầu ra: Tài liệu, đề cương, infographic, tin, bài và các hoạt động phổ biến được tổ chức.

3. Rà soát, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng PBGDPL

a) Rà soát thực trạng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật và những người được giao tham gia công tác PBGDPL trên địa bàn xã; đánh giá về số lượng, cơ cấu, trình độ chuyên môn, kỹ năng tuyên truyền và khả năng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Tham mưu UBND xã thực hiện việc kiện toàn đội ngũ thuộc thẩm quyền theo quy định và hướng dẫn của Sở Tư pháp; đề xuất cử người tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng truyền thông chính sách, truyền thông số và phổ biến pháp luật cho các nhóm đối tượng đặc thù.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã, các thôn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên .

- Kết quả đầu ra: Danh sách người tham gia tập huấn, bồi dưỡng.

4. Triển khai các chính sách về PBGDPL cho đối tượng đặc thù

Căn cứ quy định của Luật PBGDPL, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và hướng dẫn của các sở, ban, ngành, tham mưu UBND xã tổ chức triển khai các chính sách về PBGDPL cho đối tượng đặc thù thuộc phạm vi quản lý; lựa chọn nội dung, hình thức PBGDPL phù hợp với đặc điểm, nhu cầu của từng nhóm đối tượng và điều kiện thực tiễn của địa phương; chú trọng người có khó khăn trong tiếp cận thông tin pháp luật; tăng cường lồng ghép với các chương trình, đề án, kế hoạch và hoạt động chuyên môn có liên quan, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh trùng lặp.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã và các thôn.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm và theo hướng dẫn của Sở Tư pháp

- Kết quả đầu ra: Các hoạt động PBGDPL; báo cáo kết quả thực hiện.

5. Truyền thông chính sách, triển khai PBGDPL thông qua nền tảng số, mạng xã hội, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)

Triển khai truyền thông chính sách và PBGDPL trên Trang thông tin điện tử của xã, Cổng thông tin điện tử xã, hệ thống thông tin cơ sở và các kênh mạng xã hội chính thức; xây dựng nội dung số ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp từng nhóm đối tượng. Từng bước ứng dụng trí tuệ nhân tạo để hỗ trợ biên tập, tìm kiếm, phổ biến nội dung, nhưng phải kiểm chứng căn cứ pháp lý trước khi đăng tải, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân; kết nối, khai thác nguồn tài liệu từ Cổng Pháp luật quốc gia theo hướng dẫn.

- Đơn vị chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã và các thôn.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Kết quả đầu ra: Tin, bài, tài liệu, infographic và các sản phẩm truyền thông PBGDPL trên nền tảng số; báo cáo kết quả thực hiện.

6. Triển khai công tác giáo dục pháp luật trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

Phối hợp với các nhà trường trên địa bàn xã rà soát, triển khai nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình học tập, tài liệu và các hoạt động ngoại khóa theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Tăng cường giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, kỹ năng nhận biết và phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật cho học sinh; lồng ghép tuyên truyền pháp luật phù hợp với lứa tuổi, điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Tổng hợp kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn đối với những vấn đề phát sinh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa - xã hội xã.

- Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; các trường học, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Rà soát, đề xuất trong năm 2027; triển khai thường xuyên trong các năm tiếp theo.

- Kết quả đầu ra: Văn bản triển khai; nội dung, chương trình, tài liệu được triển khai theo hướng dẫn.

7. Bảo đảm các điều kiện, nguồn lực; theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật PBGDPL

Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động bố trí nhân lực, đề xuất kinh phí và bảo đảm các điều kiện cần thiết để triển khai thi hành Luật PBGDPL; lồng ghép công tác PBGDPL với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và các chương trình, kế hoạch có liên quan.

Thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình triển khai thực hiện; kịp thời phát hiện, phản ánh khó khăn, vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

Văn phòng HĐND và UBND xã chủ trì theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện; phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã kiểm tra việc triển khai thi hành Luật PBGDPL theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả đầu ra: Văn bản, kế hoạch, hoạt động theo dõi, kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước và các nguồn khác theo quy định của pháp luật.

Các phòng chuyên môn, đơn vị được phân công chủ trì thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cụ thể quy định trong Kế hoạch này có trách nhiệm chủ động sắp xếp, bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách được giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan để thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng HĐND và UBND xã

Là đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; chủ trì tham mưu UBND xã tổ chức quán triệt, phổ biến Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc phát sinh, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Tư pháp và cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Tham mưu UBND xã rà soát, kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật xã và đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật theo quy định, hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

2. Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; lồng ghép công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành bằng hình thức phù hợp.

Chủ động bố trí, đề xuất bảo đảm các điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ; định kỳ hoặc khi có yêu cầu, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện và phản ánh khó khăn, vướng mắc về Văn phòng HĐND và UBND xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp với UBND xã tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tham gia giám sát việc triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng, nhiệm vụ và quy định của pháp luật.

4. Các cơ quan, tổ chức có liên quan và thôn

Phối hợp tuyên truyền, phổ biến Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành đến Nhân dân bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế; kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện về UBND xã để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

UBND xã yêu cầu các phòng chuyên môn, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về UBND xã *(qua Văn phòng HĐND và UBND)* để tổng hợp, xem xét, giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQVN và các TCCT- XH xã;
- CVP, các PCVP HĐND và UBND xã
- Các cơ quan, đơn vị xã thuộc UBND xã;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT,VP.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĂN QUAN T.LẠNG SƠN

Nguyễn Văn Sáng